

CÁC LỖI KHI VIẾT ĐOẠN CỦA SINH VIÊN CHUYÊN ANH NĂM NHẤT TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC AN GIANG: NGUYÊN NHÂN VÀ CÁCH KHẮC PHỤC

Nguyễn Thị Ngọc Ánh

Khoa ngoại ngữ, Trường Đại Học An Giang, Đại Học Quốc Gia Tp.HCM

Email: ntnanh@agu.edu.vn

Tóm tắt: Viết đoạn văn là đơn vị nền tảng cấu thành bài luận, đòi hỏi sự kết hợp chặt chẽ giữa độ chính xác ngôn ngữ và khả năng tổ chức ý tưởng logic. Tuy nhiên, sinh viên học tiếng Anh như một ngoại ngữ (EFL), cụ thể là sinh viên năm nhất chuyên Anh tại Trường Đại học An Giang, thường gặp nhiều khó khăn trong kỹ năng này khi học Học phần Đọc & Viết A2. Các lỗi sinh viên thường mắc phải khi viết đoạn bao gồm: lỗi cấu trúc đoạn văn, lỗi ngữ pháp, lỗi từ vựng và lỗi mạch lạc, liên kết. Những hạn chế này chủ yếu xuất phát từ sự can nhiễu của tiếng mẹ đẻ (tiếng Việt), sự thiếu hụt các chiến lược viết (như lập kế hoạch, hiệu đính), và vốn từ vựng học thuật còn hạn chế. Dựa trên thực trạng đó, một số giải pháp nhằm giúp sinh viên cải thiện kỹ năng viết đoạn được đề xuất, bao gồm: Về phía sinh viên, cần nâng cao nhận thức về khác biệt văn hóa và tư duy ngôn ngữ, xây dựng thói quen lập dàn ý, tăng cường đọc mở rộng và ứng dụng đánh giá đồng đẳng. Về phía giảng viên, cần giảng dạy theo phương pháp tích hợp, áp dụng phương pháp dạy theo thể loại, Hướng dẫn tường minh về từ vựng và từ nối, cũng như xây dựng hệ thống phản hồi đa chiều.

Từ khóa: Viết đoạn văn; sinh viên chuyên Anh; lỗi viết; nguyên nhân; biện pháp khắc phục.

ERRORS IN PARAGRAPH WRITING OF FIRST-YEAR ENGLISH-MAJORED STUDENTS AT AN GIANG UNIVERSITY: CAUSES AND SOLUTIONS

Abstract: Paragraph writing serves as the fundamental building block of essay construction, necessitating a seamless integration of linguistic precision and logical organization. Nevertheless, English as a Foreign Language (EFL) learners—specifically first-year English majors at An Giang University—frequently encounter significant hurdles in this domain during the Reading & Writing A2 module. Common pitfalls in student paragraph production encompass structural inaccuracies, grammatical lapses, lexical errors, and deficiencies in cohesion and coherence. These limitations primarily stem from first-language interference (Vietnamese), a lack of strategic writing techniques—such as planning and proofreading—and a restricted academic vocabulary. In light of these challenges, several pedagogical interventions are proposed to bolster students' paragraph-writing proficiency. In terms of students, there is a need to enhance their awareness of cross-cultural and linguistic cognitive differences, cultivate a habit of outlining, and increase extensive reading alongside peer assessment practices. In addition, teachers should adopt an integrated teaching approach, utilize genre-based pedagogy, provide explicit instruction on vocabulary and transition markers, and establish a multi-dimensional feedback system in their writing teaching.

Keywords: paragraph writing; English-major students; writing errors; causes; corrective measures.

Nhận bài: 15/01/2026

Phản biện: 23/02/2026

Duyệt đăng: 26/02/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong môi trường đào tạo đại học, đặc biệt đối với sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh, viết là một trong bốn kỹ năng ngôn ngữ quan trọng nhưng cũng thường được đánh giá là phức tạp và mang tính thử thách nhất đối với người học. Trong văn bản học thuật, đoạn văn (paragraph) được xem là đơn vị cấu trúc nền tảng và cơ bản nhất để cấu thành nên các bài luận (essay) cũng như các sản phẩm học thuật khác. Việc làm chủ kỹ năng này là tiền đề bắt buộc để sinh viên tiến tới viết các bài luận hoàn chỉnh ở những năm học tiếp theo, bởi một đoạn văn đạt chuẩn đòi hỏi sự kết hợp chặt chẽ giữa độ chính xác về mặt ngôn ngữ và khả năng tổ chức ý tưởng logic. Dù vậy, nhiều nghiên cứu gần đây (Phan, 2025; Masagus & Syahri, 2022) chỉ ra rằng sinh viên học tiếng Anh như một ngoại ngữ (EFL) thường xuyên gặp vật trong việc viết đoạn do những hạn chế về ngữ

pháp, từ vựng và kỹ năng tổ chức diễn ngôn. Những khiếm khuyết này không chỉ làm giảm độ chính xác mà còn trực tiếp phá vỡ tính mạch lạc và sức thuyết phục của văn bản.

Tại Trường Đại học An Giang, sinh viên năm nhất bước vào giảng đường với một sự chuyển tiếp rất lớn về yêu cầu học thuật. Nếu như ở bậc phổ thông, các em chủ yếu dừng lại ở việc làm quen với các dạng bài tập ngữ pháp, thì ở bậc đại học, kỹ năng viết đòi hỏi năng lực tư duy logic, tổ chức ý tưởng và sử dụng ngôn ngữ học thuật một cách chuẩn xác. Qua thực tiễn giảng dạy và quan sát trực tiếp, giảng viên nhận thấy dù đã được trang bị nền tảng ngữ pháp trước đó, sinh viên chuyên Anh năm nhất vẫn gặp nhiều khó khăn trong học phần Đọc và Viết A2. Cụ thể, các em mắc nhiều lỗi sai trải dài từ cấp độ vi mô (từ vựng, ngữ pháp) cho đến vĩ mô (cấu trúc, tính mạch lạc)

khi triển khai đoạn văn. Xuất phát từ thực tiễn đó, việc nghiên cứu một cách hệ thống các lỗi sai này, từ đó đề xuất những giải pháp can thiệp và khắc phục mang tính sư phạm là vô cùng cần thiết.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái niệm viết đoạn và vai trò của nó trong viết học thuật

Viết đoạn là đơn vị cơ bản cấu thành một bài luận học thuật, gồm nhiều câu được kết nối logic xung quanh một ý chính (topic sentence) và được hỗ trợ bằng bằng chứng/chi tiết liên quan (supporting sentences), sau đó kết thúc bằng một câu kết (concluding sentence). Sự thống nhất (unity), tính liên kết (cohesion) và tính mạch lạc (coherence) là những đặc điểm cốt lõi tạo nên một đoạn viết học thuật chất lượng (Amnuai & Suwannabubpha, 2023).

Theo Tran & Truong (2021), kỹ năng viết là một trong những kỹ năng phức tạp nhất, đòi hỏi người học ngôn ngữ phải phối hợp nhịp nhàng nhiều yếu tố như từ vựng, ngữ pháp, tư duy phản biện và khả năng tổ chức ý tưởng. Trong văn bản học thuật, đoạn văn (paragraph) được xem là đơn vị cơ sở mang tính nền tảng. Một đoạn văn chuẩn chỉnh không chỉ cần sự chính xác về mặt ngữ pháp mà còn đòi hỏi tính liên kết (cohesion) và mạch lạc (coherence) cao nhằm truyền tải trọn vẹn một ý tưởng chủ đạo thông qua câu chủ đề (topic sentence). Đối với sinh viên năm nhất, việc làm chủ kỹ năng viết đoạn là bước đệm bắt buộc trước khi tiến tới xây dựng các bài luận (essay) hoàn chỉnh.

Việc nắm vững kỹ năng viết đoạn được xem như nền tảng để phát triển các kỹ năng viết rộng hơn như bài luận, báo cáo, và nghiên cứu học thuật. Do đó, đào tạo viết đoạn cho sinh viên — đặc biệt trong ngữ cảnh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai/ngoại ngữ (EFL) — là một nhu cầu thiết yếu trong chương trình đào tạo đại học (Raimes, 2018, như trích dẫn trong Amnuai & Suwannabubpha, 2023).

Phân tích lỗi sai (Error Analysis - EA) là một phương pháp tiếp cận cốt lõi trong lĩnh vực ngôn ngữ học ứng dụng nhằm xác định, phân loại và lý giải các lỗi mà người học ngoại ngữ mắc phải. Thay vì coi lỗi sai là biểu hiện của sự thất bại, các nghiên cứu hiện đại đánh giá lỗi sai là những “tín hiệu” tích cực cho thấy sự phát triển trong hệ thống ngôn ngữ trung gian (interlanguage) của người học. Việc ứng dụng EA giúp giảng viên đánh giá chính xác mức độ tiếp thu của sinh viên, từ đó cá nhân hóa và điều chỉnh phương pháp can thiệp sư

phạm (Do, 2022). Theo quan điểm của các nhà nghiên cứu, lỗi sai của sinh viên thường xuất phát từ hai nguồn gốc chính: sự giao thoa ngôn ngữ mẹ đẻ (interlingual errors) và sự phức tạp nội tại của hệ thống ngôn ngữ đích (intralingual errors) (Nguyen, 2019).

2.2. Các lỗi thường gặp trong viết đoạn

2.2.1. Lỗi cấu trúc đoạn

Một đoạn văn học thuật chuẩn cần có cấu trúc rõ ràng: câu chủ đề, các câu hỗ trợ liên quan và câu kết (Hyland, 2019, Nguyen, 2023). Tuy nhiên, trong các nghiên cứu về viết của người học EFL, nhiều sinh viên gặp khó khăn trong việc đặt câu chủ đề gắn chặt với nội dung tổng thể hoặc thiếu hoàn chỉnh các phần cần có. Phan (2025) chỉ ra rằng khoảng 40–55% sinh viên EFL thiếu câu chủ đề rõ ràng hoặc không có câu kết phù hợp trong đoạn viết, điều này làm giảm tính thống nhất và mục tiêu diễn đạt của đoạn văn.

Cũng theo nghiên cứu của Masagus và Syahri (2022), trong các bài viết đoạn dạng miêu tả, phần lớn người học bỏ qua việc triển khai ý theo logic và xu hướng viết đoạn liệt kê rời rạc — một biểu hiện của thiếu hiểu biết về cấu trúc học thuật.

2.2.2. Lỗi ngữ pháp

Trong các nghiên cứu phân tích lỗi ở người học tiếng Anh như một ngoại ngữ (EFL), lỗi ngữ pháp — điển hình như chia thì không phù hợp, sử dụng sai mạo từ và thiếu sự hòa hợp chủ – vị — luôn được ghi nhận là nhóm lỗi phổ biến nhất. Đi sâu vào chi tiết, Masagus và Syahri (2022) chỉ ra rằng lỗi chia thì chiếm tỷ lệ rất cao khi người học thực hiện các đoạn văn mang tính chất kể chuyện hoặc miêu tả. Bên cạnh đó, sự khác biệt về mặt loại hình cấu trúc giữa ngôn ngữ mẹ đẻ (L1) và tiếng Anh (L2) là nguyên nhân cốt lõi dẫn đến các sai sót về mạo từ và sự hòa hợp chủ – vị. Điển hình như trong nghiên cứu của Phan (2025), việc tiếng Việt hoàn toàn không có hệ thống mạo từ đã tạo ra sự can nhiễu (interference) đáng kể, khiến người học dễ dàng mắc lỗi khi chuyển ngữ. Những khiếm khuyết ngữ pháp này không chỉ làm giảm tính chính xác của từng câu đơn lẻ mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến tính mạch lạc tổng thể của cả đoạn văn. Có thể thấy rằng các lỗi ngữ pháp không chỉ ảnh hưởng đến tính chính xác câu đơn lẻ mà còn ảnh hưởng đến mạch lạc tổng thể của đoạn văn.

2.2.3. Lỗi từ vựng

Bên cạnh các khiếm khuyết về ngữ pháp, lỗi từ vựng cũng là một rào cản đáng kể làm giảm chất lượng các đoạn văn học thuật của sinh viên. Theo

các nghiên cứu của Nguyen (2023) và Ly và cộng sự (2021), những sai sót phổ biến nhất thuộc nhóm này bao gồm: lựa chọn từ vựng sai ngữ nghĩa hoặc sai văn cảnh (wrong word choice), lạm dụng lỗi dịch sát nghĩa từng từ từ tiếng Việt sang tiếng Anh (word-by-word translation), và sử dụng lặp đi lặp lại một số từ vựng đơn giản thiếu tính đa dạng. Sự hạn chế này chủ yếu bắt nguồn từ việc sinh viên chưa tích lũy đủ vốn từ vựng học thuật (academic vocabulary) cần thiết cho môi trường đại học.

Thêm vào đó, người học thường tỏ ra lúng túng, thiếu kỹ năng để chất lọc và sử dụng từ ngữ sao cho phù hợp với sắc thái ngữ cảnh cũng như mục đích diễn đạt cụ thể của bài viết. Đặc biệt, thói quen tư duy bằng tiếng mẹ đẻ rồi dịch trực tiếp sang ngôn ngữ đích chính là nguyên nhân sâu xa khiến câu văn trở nên gượng gạo và đánh mất đi sự tự nhiên vốn có của tiếng Anh.

2.2.4. Lỗi mạch lạc và liên kết

Mạch lạc và liên kết phản ánh cách thức các câu trong đoạn được nối với nhau bằng từ nối (connectives), đại từ tham chiếu (reference words) và trình tự logic. Nhiều nghiên cứu cho thấy sinh viên EFL có xu hướng bỏ qua hoặc sử dụng sai các cấu trúc này, dẫn đến đoạn văn rời rạc và thiếu logic (Ly et al., 2021; Hinkel, 2020). Nghiên cứu của Ly và cộng sự (2021) tại Việt Nam cho thấy hơn 45% học viên gặp khó khăn trong việc sử dụng chính xác từ nối như “however, therefore, in addition”.

Tương tự, Nguyen (2023) chỉ ra rằng người học thường có xu hướng lạm dụng một số từ nối quen thuộc (overuse) hoặc đặt chúng ở những vị trí không phù hợp, gây cản trở sự lưu chuyển tự nhiên của văn bản. Những biểu hiện này, kết hợp với việc thiếu hụt các phương tiện liên kết từ vựng như từ đồng nghĩa hay sự lặp lại có chủ đích (Kurniasih & Setyowati, 2022), ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng duy trì dòng tư duy xuyên suốt đoạn văn và làm giảm tính thuyết phục của lập luận.

2.3. Nguyên nhân dẫn đến lỗi viết đoạn ở sinh viên EFL

2.3.1. Ảnh hưởng của ngôn ngữ mẹ đẻ (L1 interference)

Sự khác biệt căn bản về mặt loại hình học giữa cấu trúc tiếng Việt (ngôn ngữ đơn lập) và tiếng Anh (ngôn ngữ hòa kết) là tác nhân hàng đầu làm phát sinh các lỗi dịch chuyển cấu trúc từ L1 sang L2, đặc biệt biểu hiện rõ nét ở trật tự từ và cách tổ chức mệnh đề phức. Trong mô hình phân tích

lỗi kinh điển, Dulay, Burt và Krashen (1982) khẳng định rằng một phần đáng kể các lỗi sai của người học bắt nguồn từ hiện tượng can nhiễu từ ngôn ngữ mẹ đẻ (negative transfer), và quan điểm này liên tục được tái khẳng định trong nhiều nghiên cứu thực chứng gần đây trên đối tượng sinh viên EFL.

Cụ thể, vì tiếng Việt không có hiện tượng biến hình từ (inflection) để biểu thị số nhiều hay thời thể, sinh viên Việt Nam thường xuyên lược bỏ các hậu tố (như s/es hay ed), bỏ qua hệ thống mạo từ hoặc chia động từ không tương thích với chủ ngữ. Thêm vào đó, thói quen tư duy diễn đạt của tiếng Việt thường cho phép nối các vế câu song song bằng dấu phẩy mà không cần từ nối. Khi thói quen này bị áp đặt sang L2, nó trực tiếp tạo ra lỗi câu chắp vá (run-on sentences) và làm phá vỡ cấu trúc ngữ pháp tuyến tính, chặt chẽ của tiếng Anh.

Ngoài ra, cấu trúc đoạn văn trong tiếng Việt thường thiên về diễn đạt gián tiếp, vòng vo (inductive pattern), trong khi tiếng Anh học thuật ưu tiên cấu trúc trực tiếp và rõ ràng với câu chủ đề (topic sentence) ở đầu đoạn. Sự khác biệt này khiến sinh viên gặp khó khăn trong việc xây dựng đoạn văn mạch lạc theo chuẩn tiếng Anh. Các nghiên cứu thực nghiệm gần đây cũng xác nhận mức độ ảnh hưởng đáng kể của L1 đối với lỗi viết của sinh viên EFL (Masagus & Syahri, 2022; Phan, 2025), đặc biệt trong các lỗi về trật tự tính từ, liên từ và cấu trúc câu phức.

2.3.2. Thiếu chiến lược viết rõ ràng

Bên cạnh yếu tố ngôn ngữ, việc thiếu chiến lược viết (writing strategies) là nguyên nhân quan trọng dẫn đến chất lượng đoạn văn chưa đạt yêu cầu. Nhiều sinh viên có xu hướng viết ngay khi nhận đề mà không thực hiện các bước tiền viết (pre-writing), lập dàn ý (outlining), hoặc xác định rõ mục đích và đối tượng người đọc. Điều này dẫn đến đoạn văn thiếu trọng tâm, ý tưởng rời rạc và thiếu sự phát triển logic. Nghiên cứu của Amnuai và Suwannabubpha (2023) đã chỉ ra rằng người học thường thiếu chiến lược lập kế hoạch trước khi viết (pre-writing), không biết cách tổ chức ý tưởng một cách hệ thống, và đặc biệt xem nhẹ các bước hiệu chỉnh (revising/editing) sau khi hoàn thành bản nháp. Dù những chiến lược nền tảng này luôn được nhấn mạnh trong phương pháp viết theo tiến trình (process writing), trên thực tế, sinh viên vẫn chưa thực sự áp dụng chúng một cách triệt để và hiệu quả.

Hệ quả của việc này là sinh viên thường duy trì tư duy “viết một lần nộp ngay” (product-

oriented). Việc bỏ qua khâu lập dàn ý (outlining) khiến họ dễ rơi vào tình trạng bí ý tưởng (writer's block) hoặc triển khai các câu hỗ trợ (supporting sentences) lạc đề, không phục vụ cho câu chủ đề (topic sentence). Đồng thời, khi thiếu đi khâu tự đọc lại và hiệu đính, sinh viên giảm đi cơ hội phát hiện và tự sửa các lỗi sai vi mô về chính tả và ngữ pháp cơ bản trước khi nộp bài.

2.3.3. Hạn chế về ngôn ngữ học thuật

Ngôn ngữ học thuật (academic language) bao gồm từ vựng chuyên biệt, cấu trúc ngữ pháp phức tạp và các phương thức diễn đạt khách quan, trang trọng. Việc thiếu hụt năng lực này là một trong những nguyên nhân chính khiến sinh viên gặp khó khăn khi viết đoạn văn học thuật. Paquot và Plonsky (2020) đã nhấn mạnh, vốn từ vựng học thuật (academic vocabulary) cùng khả năng vận dụng linh hoạt các cấu trúc diễn đạt trang trọng chính là chìa khóa để kiến tạo một văn bản viết tốt; sự thiếu hụt nghiêm trọng hai yếu tố này là nguyên nhân chính khiến sinh viên loay hoay và gặp khó khăn khi viết đoạn học thuật.

Đi sâu vào thực tế, sinh viên năm nhất thường có xu hướng truyền tải văn phong giao tiếp thường ngày (spoken English) vào bài viết học thuật. Các em lạm dụng cụm động từ (phrasal verbs), cách viết tắt (contractions) hoặc sử dụng các từ vựng mang sắc thái biểu cảm cá nhân quá mạnh. Đặc biệt, sự thiếu hiểu biết về hiện tượng kết hợp từ (collocations) khiến việc lựa chọn từ ngữ dù đúng về mặt ngữ pháp nhưng lại gượng gạo và thiếu tự nhiên. Năng lực sử dụng các cấu trúc nâng cao như danh từ hóa (nominalization) hay ngôn ngữ rào đón (hedging) nhằm tăng tính khách quan cho đoạn văn cũng gần như vắng bóng trong năng lực ngôn ngữ của nhóm đối tượng này.

2.4. Biện pháp khắc phục

2.4.1. Đối với sinh viên

Để khắc phục lỗi diễn đạt trong viết học thuật bằng tiếng Anh, trước hết sinh viên cần nâng cao nhận thức về khác biệt văn hóa và tư duy ngôn ngữ giữa tiếng Việt và tiếng Anh. Văn phong học thuật tiếng Anh thường theo hướng tuyến tính, trực tiếp, trong khi người học Việt Nam dễ chịu ảnh hưởng của lối diễn đạt vòng vo, gián tiếp từ tiếng mẹ đẻ. Việc hiểu rõ khác biệt này giúp sinh viên điều chỉnh cách tổ chức ý tưởng và phát triển đoạn văn phù hợp với chuẩn mực học thuật quốc tế.

Bên cạnh đó, sinh viên cần hình thành thói quen lập dàn ý trước khi viết. Lập dàn ý giúp xác định mục tiêu, sắp xếp ý tưởng và kiểm soát mạch

lập luận, từ đó bảo đảm đoạn văn có câu chủ đề rõ ràng, các ý hỗ trợ hợp lý và kết luận chặt chẽ. Đây cũng là cách rèn luyện tư duy học thuật và nâng cao tính mạch lạc trong bài viết.

Ngoài ra, đọc mở rộng giữ vai trò quan trọng trong việc phát triển kỹ năng viết. Việc thường xuyên tiếp xúc với các văn bản học thuật giúp sinh viên tích lũy từ vựng, cấu trúc câu, cách lập luận và tổ chức diễn ngôn đặc trưng của tiếng Anh học thuật. Nhờ đó, người học giảm được ảnh hưởng của tiếng mẹ đẻ và nâng cao chất lượng diễn đạt.

Cuối cùng, đánh giá đồng đẳng là một công cụ sư phạm hữu ích. Khi đọc và nhận xét bài viết của bạn học theo tiêu chí rõ ràng, sinh viên phát triển tư duy phản biện, khả năng tự điều chỉnh và ý thức rõ hơn về chất lượng bài viết. Như vậy, kết hợp nhận thức ngôn ngữ, lập dàn ý, đọc mở rộng và phản hồi đồng đẳng sẽ góp phần nâng cao hiệu quả viết học thuật cho sinh viên.

2.4.2. Đối với giảng viên và chương trình đào tạo

Tích hợp phương pháp viết theo tiến trình:

Trong chương trình đào tạo, giảng viên cần mạnh dạn dịch chuyển từ phương pháp tiếp cận chú trọng kết quả (product-oriented) sang phương pháp chú trọng quy trình (process-oriented). Viết học thuật không nên được xem là một bài kiểm tra một lần nộp, mà phải là một chuỗi các bước có tính lặp lại: lập kế hoạch/tìm ý (pre-writing/brainstorming), lập dàn ý (outlining), viết nháp (drafting), chỉnh sửa (revising) và hiệu đính (editing). Nghiên cứu của Pham (2023) đã chứng minh thực nghiệm rằng việc diu dắt sinh viên qua từng khâu này mang lại hiệu quả vượt trội trong việc giúp các em tự nhận diện và sửa lỗi so với việc yêu cầu viết một bài hoàn chỉnh ngay từ đầu.

Áp dụng phương pháp dạy theo thể loại: Việc phân tích các bài mẫu theo từng thể loại văn bản đặc thù (như đoạn văn miêu tả, nguyên nhân - kết quả, hay tranh luận) giúp sinh viên hình dung rõ nét cấu trúc vĩ mô, mục đích giao tiếp và vốn từ vựng đặc trưng của mỗi thể loại. Mô hình này đã được chứng minh tính hiệu quả cao trong nhiều nghiên cứu quốc tế và trong nước về viết học thuật cho sinh viên EFL (Hyland, 2019; Nguyen, 2023).

Hướng dẫn tường minh về từ vựng và từ nối:

Giảng viên không nên dừng lại ở việc cung cấp các danh sách từ vựng khô khan. Thay vào đó, cần thiết kế các bài giảng hướng dẫn tường minh, cho phép sinh viên làm các bài tập nhận diện và thực hành sử dụng từ nối (connectives) đặt trong ngữ cảnh cụ thể. Đồng thời, tầm quan

trọng của Collocations phải được nhấn mạnh liên tục nhằm giảm bớt lỗi chọn sai từ (wrong word choice).

Xây dựng hệ thống phản hồi đa chiều (Multi-Layered & Constructive Feedback): Cuối cùng, công tác đánh giá cần được tinh chỉnh để kích thích sự phát triển nhận thức của sinh viên. Thay vì áp dụng lối sửa lỗi truyền thống (gạch chân và viết sẵn đáp án đúng), giảng viên nên sử dụng các ký hiệu đánh dấu lỗi (error codes) để buộc sinh viên phải tự suy nghĩ, tra cứu và sửa lại bài của mình. Việc thiết lập một mạng lưới phản hồi đa chiều — kết hợp giữa phản hồi của giảng viên (teacher feedback), đánh giá của bạn học (peer feedback) và khả năng tự chỉnh sửa (self-editing) — sẽ giúp sinh viên nhận diện khuyết điểm từ nhiều lăng kính khác nhau, từ đó ghi nhớ lâu hơn và tự điều chỉnh hành vi viết của mình một cách bền vững (Ferris, 2018).

III. KẾT LUẬN

Nhìn chung, viết đoạn văn là kỹ năng nền tảng mang tính quyết định trong văn bản học thuật. Tuy nhiên, sinh viên thường mắc các lỗi vĩ mô và vi mô liên quan đến cấu trúc, ngữ pháp, từ vựng và tính liên kết mạch lạc. Những khó khăn này chủ yếu bắt nguồn từ sự can nhiễu của tiếng mẹ đẻ, sự thiếu hụt các chiến lược viết bài bản và rào cản về vốn từ vựng học thuật. Nhằm khắc phục triệt để thực trạng này, sinh viên cần chủ động thay đổi tư duy ngôn ngữ, rèn luyện kỹ năng lập dàn ý, đọc mở rộng và ứng dụng đánh giá đồng đẳng. Đồng thời, giảng viên cần linh hoạt áp dụng phương pháp giảng dạy theo tiến trình, tiếp cận theo thể loại và xây dựng hệ thống phản hồi đa chiều. Sự phối hợp này không chỉ giúp sinh viên khắc phục khuyết điểm hiện tại mà còn tạo bước đệm vững chắc để tiến tới xây dựng các bài luận học thuật hoàn chỉnh trong tương lai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Amnuai, W., & Suwannabubpha, S. (2023). Analyses of sentence types and errors in EFL students' paragraphs. *International Education Studies*.
- Do, T. V. P. (2022). Common written error analysis committed by EFL graders at a secondary school in Vietnam. *Pegem Journal of Education and Instruction*, 13(1), 1–12.
- Hinkel, E. (2020). *Teaching academic L2 writing*. Routledge.
- Huyen, N. T. T. (2023). First-year English majors' perceptions of common grammatical errors in paragraph writing at Nam Can Tho University, Vietnam. *European Journal of English Language Teaching*, 8(4).
- Kurniasih, R., & Setyowati, L. (2022). Cohesion and coherence in EFL students' academic writing. *Journal of English Teaching and Research*, 7(1), 45–58.
- Ly, T. T. M., et al. (2021). EFL students' problems with paragraph writing in Vietnam. *European Journal of English Language Teaching*.
- Masagus, S., & Syahri, I. (2022). Errors on EFL students' paragraph writings. *International Journal of English and Applied Linguistics*, 2(3), 379–386.
- Nguyen, P. (2021). Verb tense errors in Vietnamese EFL writing. *Journal of Language Education and Research*, 16(2), 57–72.
- Nguyen, T. (2019). Grammatical errors in Vietnamese EFL writing: A study of article usage and verb tenses. *Asian Journal of Applied Linguistics*, 6(1), 29–40.
- Nguyen, T. (2023). An analysis of error in written English paragraphs of non-English major students. *Thu Dau Mot University Journal*.
- Nguyen, T. M. H. (2023). Challenges in achieving coherence in English writing: A study of Vietnamese EFL university students. *International Journal of Education and Practice*, 11(2), 210–225.
- Pham, M. L. (2022). Một số biện pháp khắc phục lỗi trong viết đoạn văn tiếng Anh của sinh viên năm thứ nhất Khoa Kinh tế, Trường Đại học Mở Hà Nội. *Tạp chí Khoa học Đại học Mở Hà Nội*, (97).
- Pham, M. L. (2023). Một số biện pháp khắc phục lỗi trong viết đoạn văn tiếng Anh. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Mở Hà Nội*.
- Phan, K. T. (2025). Common errors in paragraph writing among Vietnamese EFL undergraduate students. *The International Journal of Language Studies*, 2(1).